



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1096 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 1019/TTr - TTg ngày 18 tháng 7 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho:

1- Đồng chí Trần Trọng Can, nguyên Chiến sĩ Đại đội 12, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 246, Sư đoàn 346, Quân khu 1;

2- Đồng chí Nguyễn Thị Nậy, nguyên Chính trị viên Đại đội 732, Đội 73, Thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình;

3- Đồng chí Trần Ngọc Trung (Trần Ngọc Sấn), nguyên Trung đội trưởng, Đại đội 2, Tiểu đoàn Đặc công 489 Đà Nẵng;

4- Đồng chí Nguyễn Văn Thành, nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 2 (V25) Quảng Đà (nay là Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 971), thành phố Đà Nẵng;

5- Đồng chí Phan Hoan (Phan Kiên), nguyên Tư lệnh Mặt trận 4 Quảng Đà;

6- Đồng chí Nguyễn Trung Thu, nguyên Du lịch xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam;

7- Đồng chí Trần Văn Luyện (Trần Văn Minh), nguyên Phó Tư lệnh Mặt trận Chu Lai, kiêm Tiểu đoàn trưởng Đặc công 409, Quân khu 5;

8- Đồng chí Trần Ngọc Anh, Tiểu đội trưởng Trinh sát, Đại đội 2, Tiểu đoàn 70, Tỉnh đội Quảng Nam;

9- Đồng chí Nguyễn Thanh Khối, nguyên Đại đội trưởng V16 Đặc công, Tỉnh đội Quảng Nam;

10- Đồng chí Nguyễn Văn Dương (Nguyễn Văn Tám), nguyên Đội phó Đội Vũ trang tuyên truyền huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam;

11- Đồng chí Trần Đình Tấn (Nhân), nguyên Bí thư Đảng ủy kiêm Xã đội trưởng xã Xuyên Phú (nay là xã Duy Thu), huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam;

12- Đồng chí Võ Hồng Thân, nguyên Đội trưởng Đội công tác xã Kỳ Khương (nay là xã Tam Hiệp), huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

13- Đồng chí Hồ Thị Khuê, nguyên Đội viên Đội công tác huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam;

14- Đồng chí Lại Ngọc Ngợi, nguyên Trung đội trưởng, Đại đội 19 Công binh, Tỉnh đội Quảng Nam;

15- Đồng chí Trần Thị Cúc, nguyên Xã đội trưởng xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam;

16- Đồng chí Mai Phước Liệu (Nguyễn Hồng Minh), nguyên Trung đội trưởng, Đại đội 1, Huyện đội Điện Bàn, tỉnh Quảng Đà;

17- Đồng chí Đỗ Sa (Châu Sa), nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 70, Tỉnh đội Quảng Nam;

18- Đồng chí A Lăng Bhuôch, nguyên dân công làng A Zút, xã A Vương, huyện Hiên (nay là huyện Tây Giang), tỉnh Quảng Nam;

19- Đồng chí Lê Y, nguyên Phó Chủ tịch kiêm Xã đội trưởng xã Sơn Lãnh (nay là xã Quế Long), huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam;

20- Đồng chí Hồ Chí Mân (Phạm Hùng), nguyên Huyện đội trưởng huyện Trà Bồng (nay là huyện Tây Trà), tỉnh Quảng Ngãi;

21- Đồng chí Lê Thành Cượng, nguyên Chính trị viên Tiểu đoàn Đặc công 409, Quân khu 5;

22- Đồng chí Lê Bá Ước, nguyên Trung đoàn trưởng kiêm Chính ủy Đoàn 10 Đặc công Rừng Sác;

23- Đồng chí Hoàng Minh Thắng (Quyết Thắng), nguyên Chính trị viên Tỉnh đội Quảng Nam;

24- Đồng chí Trần Văn Lượng (Hồ Phúc Ngôn), nguyên Tiểu đoàn trưởng Đặc công 489 Đà Nẵng;

25- Đồng chí A Rất Blur, nguyên Huyện đội phó huyện Hiên, tỉnh Quảng Nam;



26- Đồng chí Phan Trọng Bình (Vũ Văn Mậu), nguyên tù chính trị Côn Đảo, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa;

27- Đồng chí Trần Phi Hổ, nguyên Xã đội trưởng xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau;

28- Đồng chí Lê Xã Hội, nguyên Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 306, Trung đoàn 3, Sư đoàn 330, Quân khu 9,

Đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (02).

